

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI
Ngày 08...tháng 08...năm 2022 Ca: A.B.A

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

QUẢN TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC															
Ca	Kết quả	pH	NH4+ (mg/l)	Lưu lượng vào (m3/h)	Lưu lượng ra (m3/h)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (Pt-Co)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú	
Đêm C	Giá trị trung bình theo ca	6-9	≤ 4,95	-	-	≤ 74,25	≤ 49,5	≤ 49,5	≤ 0,99	≤ 40	≤ 29,7	-	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1	6,6	0,56	1033	1063	42,8	18	9,7	0	36,2		7,1			
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2														
Sáng A	Giá trị trung bình theo ca	6,5	0,51	997	1092	36,5	15,1	22,6		36,3		7,1	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1														
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2														
Chiều B	Giá trị trung bình theo ca	6,6	0,48	1020	1098	37,2	15,1	22,7	0	36,7		7,2	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1														
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2														
Giá trị trung bình ngày: A		6,5	0,46	1022	1099	37,6	15,2	22,4	0	36,5		7,1	Ký và ghi rõ họ tên		
Ghi chú: " " Không có sự cố															

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.